

Số: 1020 /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành
Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-TTg ngày 12/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 745/SNNMT-KS ngày 31/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Manhpn/4/2025

Ms

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Loan



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15

(Kèm theo Quyết định số: 1010 /QĐ-UBND ngày 09/4/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được Quốc hội Khóa XV, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 (điểm d khoản 1 Điều 6, Điều 72, Điều 73, Điều 74, khoản 1 Điều 109 và điểm b khoản 2 Điều 111 của Luật Địa chất và khoáng sản có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2025). Để thực hiện Luật Địa chất và khoáng sản kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức về Luật Địa chất và khoáng sản và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả;

c) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương, đảm bảo chất lượng, tiến độ hoàn thành công việc;

c) Xác định lộ trình thực hiện cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh;

d) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn chuyên sâu về Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản quy định chi tiết Luật Địa chất và khoáng sản:

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở: Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Nội vụ, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Văn hoá Thể thao và du lịch, Tư pháp; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Thái Nguyên; Chi cục thuế Khu vực VII; UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- Hình thức: Trực tiếp và trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Tuyên truyền, phổ biến Luật Địa chất và khoáng sản

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Địa chất và khoáng sản và các điểm mới của Luật này bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế; tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật Địa chất và khoáng sản, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật này trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Trên cơ sở các tài liệu, văn bản quy định chi tiết Luật Địa chất và khoáng sản phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn được Bộ Nông nghiệp và Môi trường biên soạn, ban hành, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan thuộc tỉnh chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến các cơ quan liên quan, đối tượng thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

+ Cơ quan chủ trì thu thập tài liệu và cung cấp: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

+ Cơ quan phối hợp: Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam - Bộ Nông nghiệp và Môi trường; các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Các sở, ngành chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường để tuyên truyền, phổ biến Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về địa chất và khoáng sản đến cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị bằng các hình thức phù hợp.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông, thông tấn và báo chí trên địa bàn tỉnh có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về địa chất và khoáng sản trên Trang Thông tin điện tử của tỉnh, địa phương và bằng nhiều hình thức đến từng tổ chức, người dân; chỉ đạo phổ biến rộng rãi ấn phẩm về pháp luật địa chất và khoáng sản trong Nhân dân ở các vùng trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về địa chất và khoáng sản; mở chuyên trang, chuyên mục để giới thiệu về những nội dung đổi mới quan trọng của Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về địa chất và khoáng sản phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung thiết thực và hình thức phù hợp đối với từng đối tượng. Trước mắt, trong quý II năm 2025 mở đợt phổ biến, tuyên truyền Luật Địa chất và khoáng sản rộng rãi trước khi Luật Địa chất và khoáng sản có hiệu lực thi hành.

3. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thực hiện hệ thống hóa, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực địa chất và khoáng sản; rà soát, tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

b) Các sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến địa chất và khoáng sản thuộc lĩnh vực mình phụ trách, tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) HĐND, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền ban hành (nếu có), bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản quy định chi tiết Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

d) Các sở, ngành, HĐND, UBND các huyện, thành phố chủ động triển khai thực hiện các nội dung đã giao tại điểm b và điểm c của mục này, gửi Danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31 tháng 5 năm 2025 để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4. Thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Luật Địa chất và khoáng sản

Căn cứ quy định của Luật Địa chất và khoáng sản, các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm sau đây:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường

Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh các nội dung sau đây:

- Ban hành quy chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc giữa tỉnh với các bộ, ngành trong quản lý nhà nước về khoáng sản;

- Thẩm định, phê duyệt đề án, báo cáo kết quả điều tra cơ bản địa chất đối với đề án, dự án hoặc nhiệm vụ được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận và được thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách của tỉnh theo quy hoạch đã được phê duyệt;

- Thẩm định, phê duyệt đề án, báo cáo kết quả đánh giá tiềm năng đối với khoáng sản nhóm III, nhóm IV và được thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách của tỉnh theo quy hoạch đã được phê duyệt;

- Tổ chức lưu trữ thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức và tham mưu chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành địa chất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh; giải quyết khiếu nại, tố cáo về địa chất, khoáng sản và xử lý vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; quản lý, bảo vệ các công trình, thiết bị bảo đảm an toàn mỏ trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 66 và khoản 3 Điều 71 của Luật Địa chất và khoáng sản;

- Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản ở trung ương về tình hình hoạt động địa chất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

- Thực hiện các trách nhiệm khác được giao trong Luật Địa chất và khoáng sản.

b) Các sở, ngành

Các sở, ngành có trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình và phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản theo quy định của Luật Địa chất và khoáng sản và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Ban hành quy chế phối hợp giữa các địa phương trong quản lý nhà nước về khoáng sản;

- Tổ chức và chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành địa chất, khoáng sản trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo về địa chất, khoáng sản và xử lý vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản theo quy định của pháp luật; tổ chức việc kiểm soát, giám sát mọi hoạt động khoáng sản, thu hồi khoáng sản trên địa bàn;

- Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; quản lý, bảo vệ các công trình, thiết bị bảo đảm an toàn mỏ trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 66 và khoản 3 Điều 71 của Luật này;

- Báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) về tình hình hoạt động địa chất, khoáng sản trên địa bàn quản lý;

- Thực hiện các trách nhiệm khác được giao trong Luật, UBND tỉnh.

5. Tổ chức theo dõi và báo cáo kết quả thi hành Luật Địa chất và khoáng sản tỉnh Thái Nguyên

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ 02 năm một lần và khi có yêu cầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trong phạm vi quản lý của các sở, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện tại cơ quan mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn giải quyết hoặc báo cáo cấp thẩm quyền giải quyết, đồng thời gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, UBND cấp huyện, các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan để thực hiện./.